TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/HS-ST
Ngày 12 tháng 11 năm 2019

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thế Lực

Ông Nguyễn Viết Khang

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị ThA Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2019/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:68/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Trần Thế A, sinh ngày 23 tháng 5 năm 1979; Nơi cư trú: Số 16 ngách 120/71, phố V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa:10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thế U, sinh năm 1945 (đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1949; có vợ là Lê Thị H, sinh năm 1984 và có 02 con, (con lớn sinh năm 2009 con nhỏ sinh năm 2014); tiền sự, tiền án: Không.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự số 694/HSPT ngày 18/5/1996 bị Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm về tội Cướp tài sản của công dân (không coi là có án tích do thời điểm phạm tội bị cáo dưới 16 tuổi). Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội không xác định được ngày A nộp án phí và khoản bồi thường theo bản án tuyên.

Ngày 22/11/2005 bị Công an quận H, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 200.000đ về hành vi chiếm giữ trái phép tài sản của người khác.

Tại bản án số 105/2010/HSST ngày 15/4/2010 bị Toà án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2010 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 15/4/2010 A nộp án phí, ngày 17/10/2011 chấp hành xong án phạt tù (đã được xoá án tích).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 177/2019/HS-ST ngày 28/10/2019 bị Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Hình phạt chung cho cả hai tội là 07 năm tù.

Bị cáo Trần Thế A bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn tạm giữ từ ngày 20/7/2019 chuyển tạm giam từ ngày 23/7/2019 đến nay, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam công an tỉnh Lạng Sơn (có mặt)

2. Bị cáo Nguyễn Nam H sinh ngày 03 tháng 01 năm 1979; Nơi cư trú: Số 55 ngách 01/02/05, phố H, tổ 01 phường T, quận L, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa:12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị G, sinh năm 1954; có vợ là Trần Thị Hồng Á, sinh năm 1981 và có 02 con (con lớn sinh năm 1999 con nhỏ sinh năm 2005); tiền sự, tiền án: Không.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/HSST ngày 26/4/1996 bị Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang tỉnh Bắc Giang xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang xác nhận H đã chấp hành việc nộp án phí.

Tại bản án số 11/HSST ngày 12/4/1999 bị Toà án nhân dân huyện Hoài Đức thành phố Hà Nội xử phạt Cảnh cáo về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo pH nộp 50.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 76/HSPT ngày 16/7/1999 Toà án nhân dân tỉnh Hà Tây đã xử y án sơ thẩm bản án số 11/HSST ngày 12/4/1999 của Toà án nhân dân huyện Hoài Đức thành phố Hà Nội. Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức thành phố Hà Nội không có tài liệu về việc thi hành án của H theo bản án trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 177/2019/HS-ST ngày 28/10/2019 bị Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo Nguyễn Nam H bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn bắt tạm giam từ ngày 26/7/2019 đến nay, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam công an tỉnh Lạng Sơn (có mặt)

Người bị hại: Anh Dương Văn H, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân Trần Thế A là đối tượng nghiện ma tuý, không có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 22 giờ 30 ngày 03/6/2019 A trú tại phường V, quận H, thành phố Hà Nội rủ Nguyễn Nam H trú tại phường T, quận L, thành phố Hà Nội đi trộm cắp tài sản của người dân để sơ hở tại địa bàn tỉnh Phú Thọ và Vĩnh Phúc H đồng ý. A và H đem theo 01 chiếc kìm thủy lực màu vàng cùng các dụng cụ đi trộm cắp khác (do hai người mua trước đó) rồi A điều khiển xe ôtô nhãn hiệu Suzuki, màu trắng gắn biển kiểm soát 29D- 019.85 của A chở H ngồi ở ghế phụ xe đi từ nhà A theo đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai qua địa bàn thành phố V, tỉnh Phú Thọ đến huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng hơn 02 giờ ngày 04/6/2019 khi đi đến địa phận thôn H, xã L, huyện V, A và H quan sát thấy cửa hàng sửa chữa điện thoại Hòa Minh của A Dương Văn H nằm bên phải theo hướng đang đi có cửa quán là cửa xếp được khóa ngoài bởi 02 chiếc khoá nên nảy sinh ý định đột nhập vào cửa hàng của anh H để trộm cắp tài sản. A điều khiển xe đi qua cửa hàng Hòa Minh khoảng 20m rồi quay vòng lại và dừng trước cửa quán, sau A và H cùng xuống xe A đứng ngoài cảnh giới, H cầm kìm thủy lực đi đến cửa quán dùng kìm cắt đứt phần tai của chiếc khóa, loại khoá VIETTIEP màu trắng và cắt đứt 01 chiếc khuy cài cửa đang được khoá bởi chiếc khóa VIETTIEP màu vàng có then ngang. H cất kìm vào xe, cầm theo 01 chiếc đèn pin đến mở cửa xếp của quán và vào trong quán tìm kiếm tài sản. H quan sát thấy trong tủ kính bày bán hàng kê gần cửa vào có 04 chiếc điện thoại di động gồm, 01 điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN loại B23 màu vàng số IMEL: 864405333040414; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GIGI màu hồng số IMEL: 356280100253422; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTER màu vàng số IMEL: 351670090200875; 01 điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN số IMEL: 8644059173096532, H thông báo cho A biết. A cầm theo 01 chiếc đèn pin khác đi đến sát cửa quán quan sát, lúc này H dùng tay cạy ngăn cửa tủ kính trưng bày điện

thoại làm cửa kính bị vỡ rồi lấy 04 chiếc điện thoại (còn mới) để trong tủ kính. A soi đèn thấy ở gầm bàn có 01 cây máy tính (đã cũ) trên bàn gỗ sửa điện thoại có 01 chiếc kính lúp (đã cũ), A chỉ cho H tiếp tục tháo và lấy cây máy tính cùng chiếc kính lúp này. Sau khi quan sát thấy trong cửa hàng không còn tài sản gì có giá trị H đưa A ôm chiếc kính lúp, H đem theo 04 chiếc điện thoại và ôm cây máy tính đi ra cất vào xe ô tô của A rồi A điều khiển xe cùng H đi về nhà A. Toàn bộ số tài sản trộm cắp được A đem đi bán cho một người không quen biết ở chợ đồ cũ thuộc phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội được 2.200.000đ, A cùng H đã dùng tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 04/6/2019 anh Dương Văn H đã có đơn trình báo đến Công an huyện Vĩnh Tường, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và tổ chức điều tra theo quy định của pháp luật. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ được 01 chiếc khoá VIETTIEP màu trắng đã bị cắt đứt phần tai khoá. Ngày 04/6/2019 anh H giao nộp 03 đoạn video ghi lại hình ảnh các đối tượng trộm cắp tài sản tại cửa hàng điện thoại Hòa Minh. Ngày 02/8/2019 anh H giao nộp 01 đoạn video anh H dùng điện thoại quay lại hình ảnh lưu trên camera an ninh của cửa hàng.

Ngày 05/6/2019 và 06/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định 03 đoạn video, 01 tệp tin video đã thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định số 1081/KLGĐ ngày 18/6/2019 và số 1649 ngày 20/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã kết luận: Xác định được 03 tệp tin video trích xuất được trên được sao lưu vào 01 đĩa DVD và chụp được 27 ảnh mô tả đặc điểm, trang phục và hành động của các đối tượng xuất hiện trong 03 tệp tin video; Chụp được 07 ảnh đối tượng và phương tiện xuất hiện trong tệp tin video gửi giám định.

Ngày 10/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra yêu cầu định giá tài sản gửi Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường tiến hành định giá tài sản gồm 04 chiếc điện thoại di động; 01 chiếc kính lúp cũ và 01 cây máy tính cũ của anh Dương Văn H bị trộm cắp như trên. Tại bản kết luận định giá số 92/KL-HĐĐGTTHS ngày 26/7/2019, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường kết luận: Giá trị tài sản của 04 chiếc điện thoại di động;

01 cây máy tính cũ có tổng giá trị là 2.690.000đ, đối với chiếc kính lúp loại AK 04 đã cũ (không có hoá đơn chứng từ) không có cơ sở định giá. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã thông báo kết luận định giá tài sản cho anh Hòa, bị cáo A và H biết, anh H, bị cáo A, H đồng ý và không có đề nghị gì.

Ngày 25/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành thực nghiệm điều tra cho A và H chỉ vị trí nơi A, H đột nhập và diễn lại toàn bộ hành vi cắt khóa cửa, lén lút đột nhập vào cửa hàng điện thoại Hòa Minh của anh H để trộm cắp tài sản ngày 04/6/2019. Kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của A, H và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Dương Văn H yêu cầu A, H phải bồi thường số tiền 2.690.000đ là giá trị tài sản bị thiệt hại, A và H đồng ý nhưng chưa bồi thường cho anh Hòa. Đối với phần tai khóa gắn trên cửa xếp bị cắt, 01 chiếc khoá VIETTIEP bị cắt đứt tai và tấm kính cửa tủ bị hư hỏng, do giá trị tài sản thấp nên anh H xin tự khắc phục không yêu cầu A, H phải bồi thường.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản tại xã L, huyện Vĩnh Tường nêu trên quá trình điều tra xác định: Trong thời gian từ tháng 4/2019 đến tháng 7/2019 Trần Thế A, Nguyễn Nam H đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại các địa bàn thành phố L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; huyện T, huyện H, thị xã P của tỉnh Phú Thọ.

Trần Thế A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý cụ thể: Trong thời gian các ngày 29/5/2019, 29/6/2019 và 20/7/2019 Trần Thế A đã 07 lần có hành vi trộm cắp tài sản và 01 lần có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tại địa bàn thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Lạng Sơn đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Trần Thế A về tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vào các ngày 22/7/2019 và 01/8/2019. Trong đó có 04 lần Nguyễn Nam H cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với A vào ngày 29/5/2019 và 29/6/2019 (bị khởi tố ngày 26/7/2019). Trước đó, A và H cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại huyện T, tỉnh Phú Thọ vào ngày 12/4/2019, tại huyện H, tỉnh Phú Thọ vào ngày 15/4/2019, tại thành phố H, tỉnh Hải Dương vào ngày 11/6/2019, tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ vào ngày 20/6/2019, tại huyện Chi C tỉnh Lạng Sơn ngày 04/7/2019 (đều đã bị khởi tố).

Tại cơ quan điều tra Trần Thế A, Nguyễn Nam H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 77/CT-VKSVT ngày 14/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố Trần Thế A, Nguyễn Nam H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thế A, Nguyễn Nam H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Trần Thế A từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Nguyễn Nam H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Trần Thế A và Nguyễn Nam H đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Trần Thế A, Nguyễn Nam H vì các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng và đề nghị xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 274, 275, 288, 290, 468, 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trần Thế A, Nguyễn Nam H liên đới bồi thường cho anh Dương Văn H trị giá 04 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc cây máy tính và 01 chiếc kính lúp số tiền 2.690.000đ kỷ phần của mỗi bị cáo là 1.345.000đ. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên toà. Trong lời nói sau cùng bị cáo A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo H gửi lời xin lỗi đến người bị hại và sẽ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa Trần Thế A, Nguyễn Nam H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản hỏi cung, lời khai của bị cáo, bản tự kiểm điểm, lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, tang vật đã thu được và kết luận giám định. Như vậy có đủ căn cứ để xác định, khoảng 02 giờ 30 phút ngày 04/6/2019 Trần Thế A, Nguyễn Nam H do không có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp 04 chiếc điện thoại di động các loại, 01 cây máy tính và 01 chiếc kính lúp (đã cũ) của A Dương Văn Hoà. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 2.690.000đ, sau khi trộm cắp được số tài sản trên A đem bán cho một người không quen biết ở chợ đồ cũ thuộc phường Đền Lừ, quận H, thành phố Hà Nội được 2.200.000đ A và H đã dùng số tiền này để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo A, H đã phạm tội Trộm cắp tài sản qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 77/CT-VKSVT ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: "Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Xét tính chất vụ án thấy ít nghiêm trọng, động cơ phạm tội của bị cáo A, H là tham, tư lợi cho bản thân do không có tiền để sử dụng ma tuý và tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của anh H để lấy trộm 04 chiếc điện thoại di động, 01 cây máy tính và 01 chiếc kính lúp trị giá 2.690.000đ của anh H. Như vậy các bị cáo đã xâm hại quyền về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Song cần phân tích đánh giá vai trò của từng bị cáo để có hình phạt tương xứng đối với mỗi bị cáo. Trong vụ án này Trần Thế A là người giữ vai trò chính đã khởi xướng, thực hành và chuẩn bị công cụ như xe ôtô, 01 chiếc kìm thủy lực và các dụng cụ khác, còn H là đồng phạm và thực hiện rất tích cực. Sau khi trộm cắp được tài sản A là người đem tài sản đi bán và cùng H dùng tiền để mua ma túy sử

dụng tiêu xài cá nhân hết. Tuy nhiên bị cáo A là người giữ vai trò chính nên phải chịu mức án cao hơn bị cáo H.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo A, H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật song do có lối sống buông thả, tham lam tư lợi nên bất chấp hậu quả để thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều có nhân thân xấu.

Đối với bị cáo A đã từng bị Toà án nhân dân tối cao (Tòa phúc thẩm) xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 03 năm về tội Cướp tài sản công dân. Bị Công an quận Hoàn Kiếm thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 200.000đ) về hành vi chiếm giữ trái phép tài sản của người khác. Bị Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 28/10/2019 bị Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Hình phạt chung cho cả hai tội là 07 năm tù.

Đối với bị cáo Nguyễn Nam H đã từng bị Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang tỉnh Bắc Giang xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Bị Toà án nhân dân huyện Hoài Đức thành phố Hà Nội xử phạt Cảnh cáo về tội Trộm cắp tài sản, ngày 28/10/2019 bị Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, hoàn lương trở về cuộc sống bên gia đình mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bố bị cáo A là ông Trần Thế Uẩn có công với cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Còn bố bị cáo H là ông Nguyễn Văn T là người có công với cách mạng được Hội đồng bộ trưởng tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng nhì và là thương binh loại 2/4, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000

đồng". Tại biên bản xác minh xác định các bị cáo làm nghề tự do và không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên toà anh Dương Văn H vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra anh H yêu cầu bị cáo A, H phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho A tổng cộng 2.690.000đ bị cáo A và H đồng ý. Vì vậy căn cứ vào Điều 288, 290, 584, 585, 586, 587, 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo A, H phải liên đới bồi thường số tiền trên cho anh H, chia đều mỗi bị cáo là 1.345.000đồng.

Đối với phần tai khóa gắn trên cửa xếp bị cắt, 01 chiếc khoá VIETTIEP bị cắt đứt tai và tấm kính cửa tủ bị hỏng, do giá trị tài sản thấp nên anh H không yêu cầu A, H phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Đối với người đã mua 04 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc cây máy tính và 01 chiếc kính lúp do A và H trộm cắp mà có, quá trình điều tra đến nay không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 04 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc cây máy tính và 01 chiếc kính lúp mà A và H đã trộm cắp của anh H, quá trình điều tra đến nay chưa thu hồi được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra thông báo truy tìm vật chứng, khi nào thu hồi được sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe ôtô nhãn hiệu Suzuki màu trắng biển kiểm soát 29D- 019.85 mà A và H dùng làm phương tiện đi trộm cắp, quá trình điều tra A khai nhận là xe ôtô của A nhưng A đã bán cho một người không rõ tên tuổi, địa chỉ sau ngày 04/6/2019 (số tiền bán xe A đã tiêu sài cá nhân hết). Nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường chưa có cơ sở truy thu, xử lý đối với chiếc xe ôtô trên và đã ra thông báo truy tìm vật chứng khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

Đối với 01 chiếc kìm thủy lực màu vàng là công cụ H dùng để cắt khóa cửa đột nhập vào cửa hàng điện thoại của A Hòa để trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định chiếc kìm này đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn tạm giữ. Chiếc kìm thủy lực trên đã được Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử lý tại bản án số 177/2019/HS-ST ngày 28/10/2019.

Đối với 02 chiếc đèn pin mà A, H dùng làm công cụ khi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra A và H khai đã làm rơi không nhớ vị trí Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không thu hồi được.

Đối với chiếc khoá VIETTIEP màu trắng của A Hoà dùng để khoá cửa đã bị H cắt đứt phần tai khoá, hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu huỷ.

[8]. Về án phí: Bị cáo Trần Thế A, Nguyễn Nam H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong hình sự theo quy định của pháp luật. Cụ thể mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 58 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Thế A và Nguyễn Nam H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Thế A 01 (một) năm tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nam H 10 (mười) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 288, 290, 357, 584, 585, 586, 587, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trần Thế A và Nguyễn Nam H phải liên đới bồi thường cho anh Dương Văn H số tiền 2.690.000đ (hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), chia đều mỗi bị cáo phải bồi thường 1.345.000đ (một triệu ba trăm bốn lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thA toán.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc khoá VIETTIEP màu trắng đã bị cắt đứt phần tai khoá (theo biên bản giao vật chứng, tài sản ngày 25/10/2019 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Buộc bị cáo Trần Thế A và Nguyễn Nam H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo A, H; người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình